



Chúc Mừng Năm Mới

*Xuân Tân Sửu
2021*

NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam
Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Kỷ niệm 75 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam
(06/01/1946 – 06/01/2021)

75 NĂM QUỐC HỘI VIỆT NAM ĐỒNG HÀNH CÙNG DÂN TỘC

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

Ủy viên Bộ Chính trị

Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Lời Ban Biên tập: *Nhân kỷ niệm 75 năm Ngày Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 – 06/01/2021), Tạp chí Quốc phòng toàn dân trân trọng giới thiệu bài viết của đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

NGÀY 06/01/1946, chỉ bốn tháng sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, chiếu theo Sắc lệnh số 14-SL¹, ngày 08/9/1945 và Sắc lệnh số 51-SL²,

1 - Sắc lệnh 14-SL: quy định sẽ mở cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội.

2 - Sắc lệnh 51-SL: quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử phải thực hiện theo lối phổ thông đầu phiếu, bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín.

ngày 17/10/1945, toàn thể cử tri Việt Nam đã tiến hành cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc dân đại hội - Quốc hội của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong điều kiện cách mạng nước ta đứng trước thử thách “ngàn cân treo sợi tóc”, phải đối phó với âm mưu phá hoại hết sức nguy hiểm và trắng trợn của kẻ thù. Cuộc Tổng tuyển cử đã bầu được 333 đại biểu Quốc hội, đại diện cho cả ba miền Bắc - Trung - Nam, đại diện cho các ngành, các giới, các dân tộc, tôn giáo, đảng phái chính trị, cùng chung sức, đồng lòng gánh vác công việc nước nhà.

Thắng lợi vang dội của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên trong lịch sử dân tộc, Quốc hội Việt Nam được thành lập, khẳng định tính hợp hiến, hợp pháp của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, được quốc dân giao phó trọng trách điều hành đất nước. Đây vừa là thành quả, vừa là yêu cầu bức thiết đặt ra đối với cách mạng Việt Nam; đánh dấu bước khởi đầu vẻ vang của Nhà nước ta khi mới ra đời; mở ra thời kỳ phát triển mới, đất nước có một Quốc hội, một Chính phủ thống nhất, một bản Hiến pháp tiến bộ, một hệ thống chính quyền có đầy đủ danh nghĩa về pháp lý đại diện cho nhân dân Việt Nam giải quyết công việc đối nội, đối ngoại. Đồng thời, tạo tiền đề củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc và làm thất bại mọi âm mưu chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực phản động, thù địch.

Sự ra đời của Quốc hội Việt Nam là mốc son trong lịch sử vẻ vang của cách mạng Việt Nam, thể hiện khí phách, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng độc lập tự do của dân tộc ta. Ý chí, quyết tâm ấy chính là sự tiếp nối tinh thần của Hội nghị Diên Hồng thời nhà Trần, của Quốc dân Đại hội Tân Trào (tháng 8/1945) - tiền thân của Quốc hội Việt Nam. Đến nay, vừa tròn 75 năm sau ngày Tổng tuyển cử đầu tiên, Quốc hội Việt Nam với vai trò là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân

dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam luôn phát huy vai trò đặc biệt quan trọng của mình trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế. Sự phát triển, trưởng thành của Quốc hội Việt Nam luôn gắn liền với tiến trình cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

75 năm qua, Quốc hội Việt Nam đã trải qua nhiều thời kỳ phát triển. Ở mọi thời kỳ, Quốc hội Việt Nam đều không ngừng phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành tốt trọng trách mà Nhân dân tin tưởng giao phó, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của sự nghiệp cách mạng.

Thời kỳ đầu thành lập đến năm 1960, từ Quốc hội lập hiến chuyển sang thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của Quốc hội lập pháp. Quốc hội đã xem xét và thông qua bản Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959, 16 đạo luật và 50 nghị quyết. Cùng với nhân dân trải qua nhiều khó khăn, gian khó để đoàn kết, thống nhất dân tộc, chống thù trong, giặc ngoài, xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, thực hiện thắng lợi sự nghiệp “kháng chiến, kiến quốc”.

Thời kỳ 1960 - 1980, Quốc hội hoạt động theo Hiến pháp năm 1959 và Luật tổ chức Quốc hội năm 1960. Với 05 khóa hoạt động, Quốc hội đã phát huy vai trò quan trọng của mình trong việc động viên sức người, sức của để đánh cho “Mỹ cút, ngụy nhào”, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Dấu son lịch sử trong giai đoạn này, là: ngày 25/4/1976, cả nước tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (khóa VI). Đây là thắng lợi có ý nghĩa quyết định đưa cách mạng Việt Nam chính thức bước sang một giai đoạn mới, hàn gắn vết thương chiến tranh, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, xây dựng cuộc sống mới, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Tại kỳ họp thứ 7 Quốc hội

(khóa VI) tháng 12/1980, đã thông qua bản Hiến pháp năm 1980 để đáp ứng nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

Thời kỳ 1980 - 1992, Quốc hội hoạt động theo Hiến pháp năm 1980, Luật Tổ chức Quốc hội và Hội đồng Nhà nước năm 1981. Trong đó, Quốc hội (khóa VIII) là Quốc hội của giai đoạn đầu sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội (khóa VIII), đã thông qua bản Hiến pháp năm 1992 để thể chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tạo hành lang pháp lý cho việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, đưa đất nước từng bước hội nhập, phát triển.

Thời kỳ từ năm 1992 đến nay, Quốc hội hoạt động theo Hiến pháp năm 1992 và Hiến pháp năm 2013; với 06 khóa hoạt động, Quốc hội đã ban hành nhiều luật, bộ luật, nghị quyết để thể chế hóa đường lối của Đảng theo nghị quyết các kỳ đại hội Đảng. Đồng thời, quyết định các vấn đề hệ trọng đáp ứng yêu cầu của thực tiễn vì lợi ích quốc gia, dân tộc, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để đất nước đột phá, phát triển. Tại kỳ họp thứ sáu (ngày 28/11/2013), Quốc hội (khóa XIII) đã thông qua Hiến pháp năm 2013. Đây là bản Hiến pháp thể hiện tinh thần đổi mới sâu sắc, tạo khuôn khổ pháp lý vững chắc cho sự vận hành toàn bộ đời sống xã hội trên nền tảng dân chủ, pháp quyền, tạo động lực mạnh mẽ để đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; thể chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Quốc hội các khóa XII, XIII và XIV, thông qua hoạt động lập pháp đã ban hành nhiều đạo luật và nghị quyết quan trọng nhằm cụ thể hóa quy định của Hiến pháp năm 1992 và Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; hoàn thiện tổ chức bộ máy nhà nước theo các nguyên tắc

của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Hoạt động giám sát ngày càng thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo, hành động vì lợi ích của Nhân dân, của đất nước; nội dung giám sát mang tính thiết thực, bao trùm hoạt động kinh tế và đời sống xã hội. Việc quyết định những vấn đề hệ trọng của đất nước tiếp tục được đưa vào nghị trường, sôi nổi bàn luận, góp phần nâng cao chất lượng các quyết sách, ngày càng thực chất hơn, bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của nhân dân, tạo ra những tác động tích cực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Điển hình là: Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành; Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020; Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, v.v. Việc đổi mới cách thức thảo luận từ Quốc hội "tham luận" sang Quốc hội "tranh luận" đã thu hút sự quan tâm, ủng hộ, đóng góp ý kiến xây dựng và tăng cường niềm tin của cử tri, của nhân dân đối với Quốc hội.

Cùng với đó, hoạt động đối ngoại của Quốc hội được đẩy mạnh, góp phần thực hiện có hiệu quả đường lối đối ngoại mở rộng, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ đối ngoại của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Việc đăng cai tổ chức thành công Đại hội đồng lần thứ 132 của Liên minh nghị viện thế giới (IPU-132) tại Hà Nội tháng 3/2015 và Hội nghị Diễn đàn Nghị viện Châu Á - Thái Bình Dương lần thứ 26 (APPF-26) năm 2018, là những sự kiện chính trị quan trọng, có ý nghĩa lịch sử ngoại giao hết sức to lớn, thể hiện tinh thần chủ động và tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng của Quốc hội nước ta, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, không ngừng nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Đặc biệt, năm 2020, Quốc hội Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch

AIPA và tổ chức Đại hội đồng Liên nghị viện Hiệp hội các nước Đông Nam Á lần thứ 41 (AIPA-41) trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã thể hiện vai trò là thành viên chủ động, tích cực, đối tác tin cậy và trách nhiệm của Việt Nam và Quốc hội Việt Nam trên trường quốc tế, góp phần quan trọng duy trì môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và thế giới.

Kể từ cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên năm 1946 đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, Quốc hội Việt Nam không ngừng trưởng thành, đổi mới và phát triển, đạt được những thành tựu quan trọng trong hoạt động lập hiến, lập pháp, giám sát tối cao và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của mỗi giai đoạn cách mạng, góp phần to lớn vào thành tựu chung của dân tộc, nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Trong quá trình phát triển, Quốc hội luôn đồng hành với dân tộc, gắn bó với nhân dân, nhận sự ủy quyền từ nhân dân, được nhân dân tin tưởng xem Quốc hội là hình ảnh tập trung của dân tộc Việt Nam, là hiện thân của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đồng thời, là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gắn bó chặt chẽ và có trách nhiệm với các cử tri, luôn luôn đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân: xây dựng nước Việt Nam vững mạnh, hùng cường. Mỗi bước trưởng thành của Quốc hội Việt Nam đều là kết quả của mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Quốc hội với cử tri và các tầng lớp nhân dân, giữa sức mạnh trí tuệ của nhân dân và sức mạnh trí tuệ của từng đại biểu Quốc hội, từng cơ quan của Quốc hội. Đó còn là sự ủng hộ, đồng hành, phối hợp chặt chẽ của các cơ quan Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân; sự hợp tác và giúp đỡ của bạn bè quốc tế; sự ủng hộ và giám sát của nhân dân.

Công cuộc đổi mới ở nước ta sau 35 năm đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên mọi mặt của đời sống xã hội, đã và đang tạo ra những tiền đề quan trọng để đưa đất nước ta tiếp tục phát triển nhanh và bền vững vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, tình hình thế giới và khu vực vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó đoán định; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, chiến tranh thương mại, công nghệ, tranh chấp chủ quyền lãnh thổ diễn ra gay gắt, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nhân tố bất ổn mới. Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân ta còn cam go, phức tạp, lâu dài. Các thế lực thù địch tiếp tục tìm mọi cách chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Tình hình đó, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phải ra sức phấn đấu, đoàn kết thống nhất, chung sức đồng lòng, tận dụng thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục đưa đất nước phát triển trên con đường hội nhập. Những thuận lợi, khó khăn nêu trên, đặt ra cho Quốc hội, trước hết là Quốc hội (khóa XV) sứ mệnh to lớn, đó là phải khẩn trương thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng thông qua thành pháp luật của Nhà nước, góp phần đưa chủ trương, chính sách đó vào cuộc sống. Đồng thời, giải quyết kịp thời những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, đó là việc khôi phục nền kinh tế sau đại dịch Covid-19, đối phó với chiến tranh phi truyền thống, giữ vững ổn định trật tự, an toàn xã hội, tăng cường hội nhập quốc tế, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, v.v. Những nhiệm vụ nêu trên, đòi hỏi Quốc hội phải tiếp tục phát huy, kế thừa thành tựu của các khóa trước để thật sự trở thành biểu tượng sức mạnh và trí tuệ của nhân dân; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển đất

nước, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

Với phương châm đoàn kết, sáng tạo, hành động vì lợi ích của nhân dân, vì danh dự và tự hào dân tộc, vì sự phát triển bền vững đất nước, mỗi đại biểu Quốc hội, cơ quan Quốc hội và toàn thể Quốc hội Việt Nam tiếp tục đổi mới, bám sát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo Hiến pháp và pháp luật để thực hiện có hiệu quả sứ mệnh của cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất và cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân. Sự đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội cần được tiếp tục trên một số định hướng sau:

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động lập pháp, thể chế hóa kịp thời, đầy đủ, đúng đắn các quan điểm, đường lối, chủ trương phát triển đất nước được Đại hội Đảng XIII xác định cho giai đoạn 2021 - 2026, 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Trên cơ sở các quy định của Hiến pháp năm 2013 và các văn kiện Đại hội Đảng XIII, đẩy mạnh cải cách thể chế trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho sự phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy dân chủ, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, tăng cường hiệu quả hợp tác quốc tế và hội nhập trong bối cảnh phát triển mới. Tích cực đổi mới quy trình lập pháp, đảm bảo tiến độ và chất lượng chuẩn bị dự án luật; tập trung xác định rõ chính sách pháp luật, chú trọng đánh giá tác động của chính sách, pháp luật đối với các đối tượng điều chỉnh, đảm bảo các luật được thông qua đáp ứng tốt nhu cầu của sự phát triển, hiệu quả và khả thi trong thực tiễn áp dụng, thể hiện được "ý Đảng - lòng dân" trong mỗi đạo luật của Quốc hội.

Nâng cao hiệu quả giám sát của Quốc hội, các cơ quan Quốc hội và của đại biểu Quốc

hội. Lựa chọn đúng, trúng các nội dung, vấn đề cần tiến hành giám sát tối cao, giám sát chuyên đề, kiên quyết khắc phục tình trạng giám sát dàn trải, thiếu chiều sâu. Tiếp tục đổi mới hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn, trách nhiệm giải trình tại các diễn đàn của Quốc hội. Kết hợp hài hòa giữa phương thức chất vấn theo các nhóm vấn đề và chất vấn không theo nhóm vấn đề xác định trước để vừa đảm bảo tính toàn diện, bao quát của các chất vấn trước, các vấn đề bức xúc đang được cử tri quan tâm trong các lĩnh vực, đảm bảo quyền, trách nhiệm trả lời chất vấn của mọi thành viên Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán Nhà nước theo quy định của pháp luật. Tổ chức tốt việc lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn theo quy định của Hiến pháp và Luật Tổ chức Quốc hội.

Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm trong quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Bám sát quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và thực tiễn phát triển của đất nước để thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Quá trình thảo luận, quyết định các kế hoạch, chương trình phát triển, các dự án đầu tư quan trọng luôn xuất phát từ lợi ích quốc gia, dân tộc, sự phát triển bền vững của đất nước; chú trọng lắng nghe tiếng nói, ý chí, nguyện vọng của nhân dân, của cộng đồng doanh nghiệp, để các quyết định được thông qua luôn hiệu quả và thiết thực. Tăng cường tính công khai, minh bạch của việc hoạch định, thảo luận và quyết định các chính sách, pháp luật, thu hút sự tham gia đóng góp ý kiến và phản biện xã hội của các nhà khoa học, chuyên gia, tầng lớp nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội.

Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, tạo bước chuyển mạnh mẽ sang mô hình Quốc hội điện tử. Chủ động, tích cực áp

dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư vào tổ chức và hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội. Phát huy kinh nghiệm từ thực tiễn hoạt động của Quốc hội khóa XIV tiếp tục đổi mới các kỳ họp của Quốc hội, các phiên họp của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội theo hướng kết hợp hài hòa giữa họp trực tuyến và họp tập trung để thực hiện hiệu quả chương trình nghị sự của mỗi kỳ họp. Không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động nghị trường, tạo bước chuyển mạnh mẽ từ phương thức *tham luận* sang *tranh luận* tại các phiên thảo luận, nâng cao tính chuyên nghiệp, tạo sự đồng thuận cao trong hoạt động của Quốc hội.

Chú trọng nâng cao hơn nữa chất lượng đại biểu Quốc hội, coi đây là việc làm có ý nghĩa quyết định trong nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Quốc hội. Việc xác định chất lượng đại biểu Quốc hội phải bám sát tiêu chí, tiêu chuẩn cán bộ của Đảng, cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, trình độ, sức khỏe, năng lực, uy tín, v.v. Trong đó, phải lấy lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị đặt lên hàng đầu; mẫu mực về phẩm chất đạo đức, lối sống, không tham nhũng, lãng phí, không tham vọng quyền lực, gắn bó mật thiết với nhân dân. Cùng với đó, phải hoàn thiện cơ chế lựa chọn giới thiệu và tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội; tăng cường mối quan hệ giữa đại biểu Quốc hội với cử tri; tăng số lượng đại biểu Quốc hội chuyên trách, phát huy mạnh mẽ vai trò của đại biểu Quốc hội ở cả Trung ương và địa phương. Đồng thời, củng cố, nâng cao năng lực các cơ quan tham mưu, giúp việc, khai thác tốt tiềm năng sáng tạo và tính chủ động của từng cơ quan, đại biểu Quốc hội.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội; hoàn thiện mối quan hệ giữa Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan tư pháp để thực hiện hiệu quả nguyên tắc quyền lực nhà

nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan thực hiện quyền lập pháp, quyền hành pháp và quyền tư pháp trong giai đoạn mới. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội có ý nghĩa to lớn đối với việc nâng cao vị thế, vai trò, chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quốc hội trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đảng lãnh đạo để Quốc hội thực hiện ngày càng tốt hơn, hiệu quả hơn các chức năng, thẩm quyền theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, đảm bảo diễn đàn Quốc hội thật sự là nơi hội tụ giữa ý Đảng và lòng dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục hoàn thiện sự phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa Quốc hội với Chính phủ và các cơ quan hữu quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ, thẩm quyền nhân dân giao phó. Sự đồng hành của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan hữu quan đối với Quốc hội luôn là tiền đề vững chắc để Quốc hội thực hiện tốt vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất, cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân.

75 năm trưởng thành, phát triển, Quốc hội Việt Nam đã có nhiều đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Đồng hành cùng dân tộc, gắn bó mật thiết với nhân dân là truyền thống quý báu của Quốc hội Việt Nam. Truyền thống quý báu ấy, luôn được gìn giữ phát huy qua mỗi nhiệm kỳ Quốc hội, qua mỗi thế hệ đại biểu Quốc hội. Tự hào về lịch sử vẻ vang đó, ngày nay, Quốc hội càng nhận thức rõ trách nhiệm, vinh dự to lớn trước Tổ quốc, trước Nhân dân, trước Đảng quang vinh trong thực hiện hiệu quả chức năng của mình theo quy định của Hiến pháp, không ngừng nỗ lực phấn đấu cùng các cơ quan khác trong bộ máy nhà nước, thực hiện tốt quyền lực mà Nhân dân tin tưởng giao phó để luôn xứng đáng là một chính quyền mạnh mẽ, sáng suốt của Nhân dân. ❖